

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2018/DS-ST

Ngày: 18/6/2018

V/v Tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **NGUYỄN TRUNG TÍNH**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **NGUYỄN VĂN TÁM**

2. Ông **TRẦN TRUNG NHÂN**

- Thư ký phiên tòa: Ông **NGUYỄN CHIẾN CÔNG** – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 18 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 170/2018/TLST-DS ngày 16/5/2018 về tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2018/QĐST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2018, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông **ĐINH VĂN S**, sinh năm: 1966

Địa chỉ: ấp MPA, xã HMP, huyện CB, tỉnh TG.

* Bị đơn: Anh **VÕ VĂN S**, sinh năm: 1976

Chị **TRẦN THỊ THANH N**, sinh năm: 1983

Cùng địa chỉ: ấp MPhA, xã HMP, huyện CB, tỉnh TG.

(Ông S, anh S và chị N có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai, ý kiến tại biên bản hòa giải do tòa án lập phía nguyên đơn ông Đinh Văn S trình bày:*

Nguyên vào ngày 15/5/2017 vợ chồng anh Võ Văn S và chị Trần Thị Thanh N có mua thức ăn chồ của ông và hai bên có làm hợp đồng mua bán thức ăn chăn nuôi và gạo tấm cám đề ngày 15/5/2017, phía anh S và chị N có ký tên vào hợp đồng này để xác định số nợ là 220.516.000 đồng. Ông nhiều lần yêu cầu phía anh S và chị N trả số tiền này nhưng đến nay anh chị vẫn chưa thanh toán.

Nay ông yêu cầu anh S và chị N phải liên đới cùng trách nhiệm trả cho ông số tiền là 220.516.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất theo quy định pháp luật từ ngày 15 tháng 5 năm 2017 đến ngày xét xử, trả một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

** Tại tờ tự khai, ý kiến tại biên bản hòa giải do tòa án lập phía bị đơn anh Võ Văn S trình bày:*

Anh xác định vợ chồng anh có mua thức ăn chồ ông S và có làm hợp đồng mua bán thức ăn chăn nuôi và gạo tấm cám đề ngày 15/5/2017 để xác định số nợ là 220.516.000 đồng. Tuy nhiên do vợ chồng không sống chung được nên đã ly hôn theo bản án số 147/2017/HNGĐ-ST ngày 21/8/2017 do Tòa án nhân dân huyện Cái Bè giải quyết, trong bản

án về phần tài sản chung và nợ chung anh và chị N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nay do vợ chồng không thương lượng được nên ông S khởi kiện ra Tòa án. Do hoàn cảnh khó khăn nên anh chưa thanh toán số tiền này cho ông S.

Nay anh đồng ý trả cho ông S số tiền là 150.000.000 đồng, xin trả dần 03 tháng trả 20.000.000 đồng cho đến khi xong nợ, phần tiền nợ còn lại là 70.516.000 đồng thì phía chị N có trách nhiệm trả.

** Tại tờ tự khai, ý kiến tại biên bản hòa giải do tòa án lập phía bị đơn chị Trần Thị Thanh Nhã trình bày:*

Chị xác định chị và anh S trước đây là quan hệ vợ chồng, anh chị có mua thức ăn cho ông S và có làm hợp đồng mua bán thức ăn chăn nuôi và gạo tằm cám đề ngày 15/5/2017 để xác định số nợ là 220.516.000 đồng theo yêu cầu khởi kiện của ông S là đúng. Tuy nhiên do vợ chồng không sống chung được nên đã ly hôn theo bản án số 147/2017/HNGĐ-ST ngày 21/8/2017 do Tòa án nhân dân huyện Cái Bè giải quyết, trong bản án về phần tài sản chung và nợ chung chị và anh S tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nay do vợ chồng không thương lượng được nên ông S khởi kiện ra Tòa án. Do hoàn cảnh chị hiện nay khó khăn nên chị không có khả năng thanh toán tiền nợ theo yêu cầu của ông S.

Nay chị đồng ý trả cho ông S số tiền là 20.516.000 đồng, xin trả dần mỗi tháng trả 200.000 đồng cho đến khi xong nợ, phần tiền nợ còn lại là 200.000.000 đồng thì phía anh S có trách nhiệm trả, chị không có khả năng trả thêm.

Tại phiên tòa nguyên đơn là ông Đinh Văn S vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu phía anh Võ Văn S và chị Trần Thị Thanh N cùng liên đới trách nhiệm trả cho ông số tiền nợ mua thức ăn là 220.516.000 đồng, trả làm một lần ngay khi án có hiệu lực, ông xin rút lại yêu cầu tính lãi đối với số tiền này. Còn phía anh Võ Văn S xác định anh và chị N có nợ ông S 220.516.000 đồng, anh đồng ý trả số tiền là 150.000.000 đồng cho ông S, xin trả dần 03 tháng trả 20.000.000 đồng cho đến khi xong nợ, phần tiền nợ còn lại là 70.516.000 đồng thì phía chị N có trách nhiệm trả. Phía chị N xác định chị và anh S có nợ ông S 220.516.000 đồng, do hoàn cảnh khó khăn chị chỉ có khả năng trả cho ông S số tiền là 20.516.000 đồng, xin trả dần mỗi tháng trả 500.000 đồng cho đến khi xong nợ, phần tiền nợ còn lại là 200.000.000 đồng thì phía anh S có trách nhiệm trả, chị không có khả năng trả thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng :

Tranh chấp giữa ông Đinh Văn S với anh Võ Văn S và chị Trần Thị Thanh N là tranh chấp “hợp đồng mua bán tài sản” theo quy định tại các điều 430, 440 của Bộ luật dân sự.

[2] Về nội dung vụ kiện :

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận bởi lẽ phía anh S và chị N đều thừa nhận có nợ ông S số tiền là 220.516.000 đồng đến nay chưa thanh toán và có làm hợp đồng mua bán thức ăn chăn nuôi và gạo tằm cám đề ngày 15/5/2017 để xác định số nợ, anh chị cũng thừa nhận có ký tên vào hợp đồng nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên đến nay chưa trả số tiền này cho ông S, vì vậy nay anh chị phải có trách nhiệm trả cho ông S số tiền nợ là 220.516.000 đồng. Phía anh S có ý kiến xin nhận trách nhiệm trả 150.000.000 đồng, phần còn lại 70.516.000 đồng thì phía chị N có trách nhiệm trả, phía chị N có ý kiến xin nhận trách nhiệm trả 20.516.000 đồng, phần còn lại 200.000.000 đồng thì phía anh S có trách nhiệm trả, ngoài ra anh chị còn cho rằng anh chị đã ly hôn theo bản án số 147/2017/HNGĐ-ST ngày 21/8/2017 do Tòa án nhân dân huyện Cái Bè giải quyết nên yêu cầu tòa án xem xét trách nhiệm trả nợ riêng từng phần của mỗi người, hội đồng xét xử xét thấy ý kiến của anh S và chị

N là không có căn cứ xem xét chấp nhận bởi lẽ anh chị đều xác định tại thời điểm xác lập hợp đồng mua bán thức ăn chăn nuôi và gạo tằm cám đề ngày 15/5/2017 thì anh chị vẫn là quan hệ vợ chồng và cùng nhau xác định công nợ với ông S nên anh chị phải có nghĩa vụ liên đới cùng trách nhiệm trả cho ông S số tiền nợ là 220.516.000 đồng là phù hợp theo quy định pháp luật.

Anh S và chị N xin trả dần số tiền nợ theo ý kiến của anh chị là nhằm kéo dài thời gian gây thiệt thòi quyền lợi của phía ông S và không được phía ông S đồng ý nên không chấp nhận yêu cầu xin trả dần của anh chị.

Tại phiên tòa ông S xin rút lại yêu cầu tính lãi suất theo quy định pháp luật từ ngày 15/5/2017 đến ngày xét xử đối với số tiền nợ là 220.516.000 đồng. Xét thấy đây là sự tự nguyện của phía nguyên đơn phù hợp theo quy định pháp luật nên hội đồng xét xử ghi nhận.

[3] Về án phí:

Anh S và chị N có trách nhiệm trả nợ cho ông S nên anh chị phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 26, 35, 217, 235, 243, 266, 267 và 271 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 288, 430, 440, 357 và 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ điều 27 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Văn S.

Buộc anh Võ Văn S và chị Trần Thị Thanh N cùng liên đới trách nhiệm trả cho ông Đinh Văn S số tiền là 220.516.000 đồng (Hai trăm hai mươi triệu năm trăm mười sáu ngàn đồng).

- Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Văn S về việc yêu cầu anh Võ Văn S và chị Trần Thị Thanh N cùng trách nhiệm trả phần tiền lãi trên phần nợ là 220.516.000 đồng (lãi tính từ ngày 15/5/2017 đến ngày 18/6/2018).

Kể từ ngày ông S có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh S và chị N chậm thi hành thì còn phải chịu thêm tiền lãi suất theo mức lãi suất quy định tại điều 357, khoản 2 điều 468 của bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

* Về án phí:

+ Anh Võ Văn S và chị Trần Thị Thanh N phải chịu 11.025.800 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn lại ông Đinh Văn S số tiền 5.513.000 đồng tạm ứng án phí ông đã nộp theo biên lai thu số 08690 ngày 16/5/2018 do chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè thu.

* Về quyền kháng cáo : Ông S, anh S và chị N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,

7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN TRUNG TÍNH